

Số: /QĐ-UBND

Hòa Bình, ngày

tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quy trình nội bộ thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Hòa Bình

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Thực hiện Quyết định số 665/QĐ-UBND ngày 15/04/2024 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Hòa Bình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 58/SYT-TTr ngày 16 tháng 4 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết thủ tục hành chính (08 TTHC cấp tỉnh) lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Hòa Bình.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và cơ quan có liên quan căn cứ quy trình tại Quyết định này, xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại phần mềm của Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh theo quy định. Thời gian chậm nhất ngày 24/4/2024.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Y tế, Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó CVP/UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm TH&CB tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, NVK (Th.H,16b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Toàn

Phụ lục

QUY TRÌNH NỘI BỘ THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ TỈNH HÒA BÌNH

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 4 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Tổng số ngày giải quyết (Ngày)	Trình tự thực hiện theo cơ chế một cửa (ngày)					Quyết định công bố danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh
			Trong đó Cơ quan/đơn vị chủ trì					
			Thời gian giải quyết (Ngày)	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh (B1: Tiếp nhận hồ sơ)	Phòng Chuyên môn (B2: Thời gian giải quyết hồ sơ)	Lãnh đạo Sở Y tế (B3: Ký duyệt hồ sơ)	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh (B4: vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm phục HCC tỉnh)	
*	TTHC CẤP TỈNH:							
1	Cấp mới giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh 1.012278.H28	60 ngày	60 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Trung tâm PVHCC (0,5 ngày)	Phòng Nghiệp vụ Y (58 ngày)	Lãnh đạo Sở Y tế (01 ngày)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Trung tâm PVHCC (0,5 ngày)	Quyết định số 665/QĐ-UBND ngày 15/4/2024
2	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh 1.012279.H28	20 ngày	20 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Trung tâm PVHCC (0,5 ngày)	Phòng Nghiệp vụ Y (18 ngày)	Lãnh đạo Sở Y tế (01 ngày)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Trung tâm PVHCC (0,5 ngày)	Quyết định số 665/QĐ-UBND ngày 15/4/2024

3	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh 1.012280.H28	<p>* Trường hợp không phải thẩm định thực tế tại cơ sở: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ;</p> <p>* Trường hợp phải thẩm định thực tế tại cơ sở: Tổ chức thẩm định điều kiện hoạt động và danh mục kỹ thuật thực hiện tại cơ sở đề nghị và lập biên bản thẩm định trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và; 10 ngày làm việc kể từ ngày ban hành biên bản thẩm định hoặc</p>	<p>* TH không phải thẩm định thực tế tại cơ sở: 20 ngày</p> <p>* TH phải thẩm định thực tế tại cơ sở: 60 ngày</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Trung tâm PVHCC</p> <p>* TH không phải thẩm định thực tế tại cơ sở: (0,5 ngày)</p> <p>* TH phải thẩm định thực tế tại cơ sở: (0,5 ngày)</p>	<p>Phòng Nghiệp vụ Y</p> <p>* TH không phải thẩm định thực tế tại cơ sở: (18 ngày)</p> <p>* TH phải thẩm định thực tế tại cơ sở: (58 ngày)</p>	<p>Lãnh đạo Sở Y tế</p> <p>* TH không phải thẩm định thực tế tại cơ sở: (01 ngày)</p> <p>* TH phải thẩm định thực tế tại cơ sở: (01 ngày)</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Trung tâm PVHCC</p> <p>* TH không phải thẩm định thực tế tại cơ sở: (0,5 ngày)</p> <p>* TH phải thẩm định thực tế tại cơ sở: (0,5 ngày)</p>	<p>Quyết định số 665/QĐ-UBND ngày 15/4/2024</p>
---	---------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------

		nhận được văn bản thông báo và tài liệu chứng minh đã hoàn thành việc khắc phục, sửa chữa của cơ sở đề nghị.						
4	Cấp mới giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng 1.012259.H28	30 ngày	30 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Trung tâm PVHCC (0,5 ngày)	Phòng Nghiệp vụ Y (28 ngày)	Lãnh đạo Sở Y tế (01 ngày)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Trung tâm PVHCC (0,5 ngày)	Quyết định số 665/QĐ-UBND ngày 15/4/2024
5	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý	15 ngày	15 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Trung tâm PVHCC (0,5 ngày)	Phòng Nghiệp vụ Y (13 ngày)	Lãnh đạo Sở Y tế (01 ngày)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Trung tâm PVHCC (0,5 ngày)	Quyết định số 665/QĐ-UBND ngày 15/4/2024

	lâm sàng 1.012265.H28							
6	Điều chỉnh giấy phép hành nghề 1.012270.H28	15 ngày	15 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Trung tâm PVHCC (0,5 ngày)	Phòng Nghiệp vụ Y (13 ngày)	Lãnh đạo Sở Y tế (01 ngày)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Trung tâm PVHCC (0,5 ngày)	Quyết định số 665/QĐ-UBND ngày 15/4/2024
7	Cấp mới giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền 1.012271.H28	15 ngày	15 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Trung tâm PVHCC (0,5 ngày)	Phòng Nghiệp vụ Y (13 ngày)	Lãnh đạo Sở Y tế (01 ngày)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Trung tâm PVHCC (0,5 ngày)	Quyết định số 665/QĐ-UBND ngày 15/4/2024
8	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền 1.012272.H28	15 ngày	15 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Trung tâm PVHCC (0,5 ngày)	Phòng Nghiệp vụ Y (13 ngày)	Lãnh đạo Sở Y tế (01 ngày)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Trung tâm PVHCC (0,5 ngày)	Quyết định số 665/QĐ-UBND ngày 15/4/2024